

BÀI HỌC 11

ẤN TRIỆN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI HAY DẤU CỦA CON THÚ?

CÂU GỐC: *“Lạy Chúa là Đức Chúa Trời Toàn Năng, Những công việc của Ngài thật lớn lao và lạ lùng! Lạy Vua của muôn dân, Những đường lối của Ngài thật công chính và chân thật!” (Khải huyền 15:3).*

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: *Sáng thế Ký 17:9-11; Xuất Ê-díp-tô Ký 31:13, 17; Khải huyền 13:17; Ê-phê-sô 1:13, 14; Hê-bơ-rơ 4:9, 10.*

Bài Thánh ca của Môi-se và của Chiên Con bắt đầu bằng những lời trong câu gốc của chúng ta hôm nay. Những kẻ hát bài này là những kẻ đã chiến thắng con thú, chiến thắng hình tượng của nó và dấu của nó, và họ đứng trên biển lưu ly của thiên đàng và hát khúc ca này. Làm sao để chúng ta cũng được đứng trong vòng họ?

Một trong những cách để nhận diện dân thật của Đức Chúa Trời trong ngày cuối cùng là những kẻ tuyên dương sứ điệp của thiên sứ thứ ba, là lời khuyến cáo phải tránh dấu của con thú. Tuy nhiên, qua lịch sử, đã có nhiều đề nghị về cái dấu này là gì: dấu *barcode* hay mã vạch, hay số của một loại thẻ tín dụng, hoặc một loại số căn cước điện toán nào đó.

Không có gì đáng ngạc nhiên cả về các ý kiến khác nhau về dấu con thú là gì. Bởi vì thật sự cái tên Ba-by-lon đến từ cái tên Ba-bên có nghĩa là lộn xộn. Nhưng dân sót lại của Đức Chúa Trời phải có một sự hiểu biết rõ ràng vấn đề này để có thể truyền rao sứ mạng của thiên sứ thứ ba một cách đầy tự tin và không có sự nghi ngờ. Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu về dấu của con thú và thế nào để tránh không chịu dấu nó bằng việc nhận dấu ấn của Đức Chúa Trời.

DẤU ĐỨC CHÚA TRỜI NHẬN BIẾT DÂN NGÀI

Trong thời Cựu Ước có hai dấu biểu lộ bề ngoài để chỉ cho người ta biết ai là dân của Đức Chúa Trời. Một, ấy là kẻ chịu cắt bì. Ai là người đầu tiên được Chúa ban cho dấu này? (Sáng thế Ký 17:9-11).

Khi Đức Chúa Trời lập giao ước với Áp-ra-ham rằng giòng dõi ông sẽ là dân được chọn của Ngài, Ngài đã dùng phép cắt bì để đánh dấu dân Ngài. Nghi lễ cắt bì phải làm cho mọi trẻ sơ sinh nam, khi đứa bé sinh ra được 8 ngày (Lê-vi Ký 12:3). Nhưng nghi lễ này có một ý nghĩa sâu xa hơn. Nó có nghĩa hình bóng về sự cắt bỏ sự dơ bẩn của tấm lòng của người nhận lễ để họ có một tấm lòng mới trong sạch cho Chúa (Phục truyền 30:6). Bởi vậy sứ đồ Phao-lô đã giải thích ý nghĩa này trong Rô-ma 2:28, 29. “Vì một người chỉ có bề ngoài là người Do Thái thì không phải là người Do Thái thật; cũng thế, sự cắt bì chỉ ở bên ngoài và trên thân xác, sự cắt bì đó không phải là sự cắt bì thật. Nhưng một người bên trong là người Do Thái mới thật sự là người Do Thái. Sự cắt bì thật là sự cắt bì trong lòng, bằng Đức Thánh Linh, chứ không bằng văn tự. Một người như thế sẽ được khen ngợi không phải từ loài người, nhưng từ Đức Chúa Trời.”

Các câu Kinh Thánh trong 1 Cô-rinh-tô 7:19; Ga-la-ti 5:6 và 6:15 cho thấy trong Tân Ước, phép cắt bì đã được thay thế bởi phép báp-têm là biểu tượng cho sự cải hóa, một “sự tạo dựng mới”, một sự chết của tội lỗi để chối dậy một đời sống mới (Rô-ma 6:3, 4). Vì lẽ ấy Phao-lô nói phép cắt bì không còn quan trọng bằng “đức tin làm việc bởi tình yêu thương” và “vâng giữ các điều răn và mạng lệnh của Chúa” là quan trọng hơn cả.

Dấu biểu lộ bên ngoài thứ hai mà Đức Chúa Trời nhìn biết dân Ngài là ai và tại sao dấu ấy được ban cho? (Xuất Ê-díp-tô Ký 31:13, 17; Ê-xê-chi-ên 20:12, 20).

Hãy chú ý Ngày Sa-bát là một dấu đã được ban ra từ thời tạo thiên lập địa (Sáng 2:2, 3), trong khi phép cắt bì chỉ bắt đầu từ thời Áp-ra-ham. Bởi vậy Đức Chúa Giê-su mới phán, “vì loài người mà dựng nên Ngày Sa-bát” (Mác 2:27). Ngày Sa-bát để nhắc cho chúng ta biết chúng ta thuộc về Chúa vì Ngài tạo dựng chúng ta và chính Ngài đã chuộc chúng ta và làm cho chúng ta trở nên thánh khiết và chúng ta được biệt riêng ra cho Ngài. Vì lẽ ấy, sứ đồ Phao-lô giải thích rằng dấu phép cắt bì không còn quan trọng nữa, ông nói rằng các mạng lệnh của Đức Chúa Trời (kể cả mạng lệnh về Ngày Sa-bát) vẫn còn quan trọng (xem Hê-bơ-rơ 4:9).

Hãy tự dò thử lòng mình để xem những tư tưởng hay chủ ý của chúng ta có phản ảnh lòng mình đã thực sự được “cắt bì” như lời Kinh Thánh nói “Sự cắt bì thật là sự cắt bì trong lòng, bằng Đức Thánh Linh” không?

CON THÚ VÀ SỰ THỜ PHƯỢNG SAI LẠC

Đọc Khải huyền 13:17; 14:9, 10 và 16:2. Chúng ta học thấy bài học nào về sự quan trọng của việc phải tránh mang “dấu của con thú”?

Nhận lãnh rượu thịnh nộ không pha của Đức Chúa Trời, bị trừng phạt bởi bảy cơn dịch, và cuối cùng, bị quẳng vào hồ lửa. Thật là những hình ảnh kinh hoàng, nhất là khi so sánh chúng với hình ảnh của những kẻ khước từ dấu của con thú và đứng trên biển lưu ly và hát bài ca ngợi Đức Chúa Trời và Chiên Con trong chiến thắng.

Dấu của con thú là dấu gì mà không ai muốn phải nhận lãnh cả? Rõ ràng các câu Kinh Thánh trên đây đều nói về sự thờ phượng sai lạc. Chúng ta cũng nhớ qua một bài học trước, quyền lực của con thú thứ tư trong Đa-ni-ên 7, trong phần cuối của đời nó (cùng cùng con thú được ghi lại trong Khải huyền đoạn 13), đã nghĩ đến việc “thay đổi thì giờ và luật pháp” (Đa-ni-ên 7:25). Một luật pháp mà nó thay đổi là Ngày Sa-bát. Điều răn thứ tư là điều răn duy nhất trong luật pháp Đức Chúa Trời có nói đến thì giờ và chỉ trực tiếp về Đức Chúa Trời là Đấng đã “dựng nên trời, đất, biển, và mọi vật trong chúng, nhưng đến ngày thứ bảy, Ngài nghỉ” (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11).

Rõ ràng sứ điệp của thiên sứ thứ nhất đưa chúng ta đến với điều răn này và quyền của con thú muốn thay đổi cho chúng ta thấy chúng ta phải chỉ thờ phượng một mình Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa mà thôi. Cả bảy câu nhắc đến sự thờ phượng trong sách Khải huyền đoạn 12 – 14 chỉ có câu này (14:7) là câu duy nhất nói về sự thờ phượng thật; sáu câu kia cảnh cáo về sự thờ phượng sai lạc khi người ta thờ lạy con thú và ảnh tượng nó (Khải huyền 13:4, 8, 12, 15; 14:9, 11). Liền sau khi vị thiên sứ thứ ba diễn tả số phận của những kẻ thờ phượng sai lạc, thì các kẻ thờ phượng một mình Đức Chúa Trời đã được diễn tả với số phận này: “Ở đây chỉ về sự kiên trì chịu đựng của các thánh đồ, những người vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và giữ vững đức tin nơi Đức Chúa Giê-su.” (Khải huyền 14:12).

Nói một cách khác, lời tuyên ngôn của ba sứ điệp cho thấy nhân loại được chia ra làm hai nhóm: những kẻ thờ lạy Đấng Tạo Hóa và giữ tất cả các điều răn Ngài, kể cả điều răn về ngày Sa-bát; và những kẻ thờ lạy con thú và ảnh tượng nó. Sự thờ phượng sai lạc này đã làm nhiều người bỏ đi sự thờ phượng chân thật ấy là thờ phượng Đấng Tạo Hóa và ý thức điều ấy qua Ngày Sa-bát là dấu triện công trình sáng tạo của Ngài.

Hãy suy gẫm về sự liên kết của sự thờ phượng và lòng trung thành. Phần nào của sự thờ phượng là cần thiết để tỏ ra sự trung thành của chúng ta với Đức Chúa Trời?

DẤU TRIỆN (ẤN) CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Dấu triện hay dấu ấn được dùng như là chữ ký, để nói lên sự chứng thực của một văn thư. Trong thời cổ, dấu ấn cũng được dùng để chứng nhận quyền sở hữu thật của một vật gì.

Điều gì là dấu triện hay dấu ấn của Đức Chúa Trời, và đã được ban ra như thế nào, lúc nào? Ê-phê-sô 1:13, 14; 4:30; 2 Ti-mô-thê 2:19; Khải huyền 7:1-4; 14:1.

Dấu của Đức Chúa Trời là một dấu hiệu cho biết chủ quyền và sự bảo vệ của Đức Chúa Trời cho dân Ngài. Phao-lô diễn tả về sự được đóng dấu khi nói về sự cải đạo và tiếp nhận ân tứ của Đức Thánh Linh. Ông gọi ân tứ này là một “tiền cọc” hay là “tiền thế chân” đã được đặt cọc vì tất cả mọi người tín đồ như là một sự bảo đảm về sự cứu chuộc hoàn toàn mà họ sẽ nhận lãnh được khi Đức Chúa Giê-su trở lại.

Sách Khải huyền cũng vẽ một hình ảnh khác về sự được đóng ấn ngay trước khi Chúa tái lâm. Dấu ấn cuối cùng được ban cho 144,000 người vào lúc ân tứ của Đức Thánh Linh tuôn đổ tràn trong cơn mưa cuối mùa. Những người này có tên (hay dấu ký) của Đức Chúa Trời viết trên trán họ. Đức Thánh Linh làm việc trong đời sống họ và họ phản ảnh cá tính của Đức Chúa Trời

Cho thấy các sự khác biệt giữa ấn của Đức Chúa Trời và dấu của con thú. Có những điểm khác nào giữa các dấu này mà chúng ta thấy được để cập đến? Khải huyền 7:3, 14:9.

Ấn Đức Chúa Trời ban cho những kẻ thờ phượng chân thật, còn dấu của con thú thì cho những kẻ thờ phượng con thú. Ấn chỉ được ghi trên trán chứng tỏ một sự chọn lựa của trí tuệ quyết định thờ phượng Chúa trong ngày Ngài đã truyền. Dấu, trong khi ấy, được ghi hoặc trên trán hoặc trên tay. Điều này cho thấy có thể những kẻ thờ con thú thì thờ phượng mà trong sự suy luận nghĩ rằng mình thờ lạy Đức Chúa Trời; hoặc những kẻ thờ lạy con thú vì sợ những hậu quả xảy đến nếu không làm theo như: không được phép mua và bán và có thể bị giết (Khải huyền 13:17; Khải huyền 15).

DẤU CỦA CON THÚ

Gi là dấu mà chúng ta phải tránh không để mình bị đóng vào trán hoặc tay? Trong một bài học trước chúng ta học về con thú thú tư trong Đa-ni-ên 7 là con thú dám “thay đổi thì giờ và luật pháp” (Đa-ni-ên 7:25). Một luật pháp mà nó thay đổi là Ngày Sa-bát. Điều răn thú tư là điều răn duy nhất trong luật pháp Đức Chúa Trời có nói đến thì giờ và chỉ trực tiếp về Đức Chúa Trời là Đấng đã “dụng nên trời, đất, biển, và mọi vật trong chúng, nhưng đến ngày thứ bảy, Ngài nghỉ” (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11).

Sứ điệp của thiên sứ thú nhất đã nói rõ ràng là chúng ta phải chỉ thờ phượng một mình Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa mà thôi. Sứ điệp này đưa người đọc về lại cùng một điều răn của Đức Chúa Trời mà quyền lực của con thú đã thay đổi. Sứ điệp của thiên sứ thú ba nói rõ ràng điều gì đến với những kẻ thờ phượng sai lạc, là những kẻ thờ phượng “con thú cùng ảnh tượng nó” (Khải huyền 14:9).

Đọc Khải huyền 14:12. Qua sự diễn tả trong câu này về những kẻ trung tín với Đức Chúa Trời, chúng ta đã thấy là ngày Sa-bát là trung tâm của các sự kiện xảy đến trong thời kỳ cuối cùng.

Đây tỏ ra sự nhẹn nhục của các thánh đồ: chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jê-sus” (Khải huyền 14:12). Như chúng ta đã thấy, một trong những điều răn của Đức Chúa Trời là điều răn thú tư, điều răn nói về ngày Sa-bát, và từ đó nói lên sự sáng tạo và quyền chủ tể đất trời của Đức Chúa Giê-su. Bởi vậy, rất dễ dàng cho người ta thấy “dấu của con thú” là liên hệ với sự thờ phượng ngày Thứ Nhất, một ngày “Sa-bát” giả mà Kinh Thánh không hề bảo phải giữ. Trong khi ấy, ngày Thứ Bảy là ngày được truyền phải giữ làm ngày Sa-bát thánh được Kinh Thánh truyền phải giữ.

Như vậy có nghĩa là các Cơ Đốc nhân nào thờ phượng Đức Chúa Trời trong ngày Thứ Nhất là mang dấu của con thú chăng? Không. Không phải vậy. Theo Khải huyền 13:15, những kẻ từ chối không tham gia sự thờ phượng sai lầm của con thú, sẽ bị giết. Nghĩa là sự thờ phượng con thú sẽ trở thành một sự chọn lựa sống chết của đời này. Dĩ nhiên, hiện thời thế giới chưa đến giai đoạn đó, và dấu con thú chưa buộc đóng trên ai.

Các điều răn truyền bởi Đức Chúa Trời. Đức tin nơi Đức Chúa Giê-su. Tại sao các điều này lại rất quan trọng, ngay cả trong thời kỳ chúng ta sống đây, để cho thấy thế nào là một môn đồ của Đấng Cơ Đốc?

NGÀY SA-BÁT LÀ DẤU ẤN

Chúng ta thấy đó, ngày Thứ Bảy Sa-bát là một dấu chỉ về dân của Đức Chúa Trời qua bao thời đại, bắt đầu với A-đam và Ê-va và tiếp tục tồn tại trong thời dân Y-sơ-ra-ên cổ. Và rồi chúng ta thấy người ta tiếp tục giữ ngày ấy trong thời kỳ Tân Ước bởi Đức Chúa Giê-su và bởi hội thánh của các sứ đồ. Ngày Thứ Bảy Sa-bát đã được giữ như là một dấu tách rời dân của Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng “họ giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jê-sus” (Khải huyền 14:12).

Tại sao ngày Sa-bát lại quan trọng như vậy, và ngày ấy có ý nghĩa đặc biệt gì cho người tin Chúa Giê-su Cơ Đốc? Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11; Hê-bơ-rơ 4:9, 10.

Ngày Sa-bát dường như là trung tâm của Mười Điều Răn. Nó đã được ban cho bởi Đấng Tạo Hóa để làm dấu hay ấn của quyền hạn của Ngài. Ngày Sa-bát nhận diện Đấng ấy là ai và có tên gọi Ngài, “Đức Chúa Trời của người.” Nó vẽ cho thấy phạm vi mà quyền hạn của Chúa cai trị, “trời, đất, biển và muôn vật trong đó.” Nó cũng ghi rõ các điều căn bản của oai quyền Chúa, “vì trong sáu ngày Chúa đã dựng nên trời, đất biển, . . . và Ngài nghỉ trong ngày thứ bảy.”

Tân Ước chỉ ra rằng Chúa Giê-su là Đấng mà qua Ngài, Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi sự và muôn vật (Giăng 1:1-3; Cô-lô-se 1:16; Hê-bơ-rơ 1:1, 2). Chính Đức Chúa Giê-su là đấng đã dựng nên thế giới trong sáu ngày và nghỉ trong ngày thứ bảy. Bởi vậy, giây phút Đức Chúa Giê-su bị treo trên thập giá vào buổi chiều ngày thứ sáu của tuần lễ, Ngài đã kêu lên rằng, “Mọi sự đã được trọn!” (Giăng 19:30). Như Ngài đã nghỉ ngày thứ bảy sau sáu ngày tạo thế; giờ đây Chúa cũng đã hoàn tất công việc hy sinh cứu rỗi của Ngài vào ngày thứ sáu và Ngài sẽ yên nghỉ trong mồ mà vào ngày Sa-bát. Bởi vậy ngày Sa-bát hai lần được ban phước, thứ nhất trong tuần lễ Tạo Thế và thứ nhì tại Thập Tự Giá. Bởi vậy sách Hê-bơ-rơ đoạn 4 đã ghi tỏ tường sự nghỉ ngơi trong ngày Sa-bát của mỗi Cơ Đốc nhân là bày tỏ người ấy cũng ngừng mọi công việc của mình như Đức Chúa Trời đã ngưng (xin đọc Hê-bơ-rơ 4:10). Ngày Sa-bát là một hình ảnh hoàn toàn nhất về sự thật rằng chúng ta không ai có thể tự cứu mình, và từ lúc khởi đầu cho đến cuối cùng chỉ có một công trình của Đấng Christ mà chúng ta mới được cứu bởi đức tin của mình và sự sáng tạo và hy sinh của Ngài mà thôi (cũng đọc Hê-bơ-rơ 12:2).

Nếu ngày Sa-bát biểu tượng cho sự nghỉ ngơi và ngừng mọi công việc của mình, thì việc giữ ngày thứ Nhất trong tuần biểu lộ điều gì, và vì sao giữ ngày này chúng tỏ một cá tính của Ba-by-lôn?

NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

“Khi dân của Đức Chúa Trời đã được đóng ấn của Ngài trên trán – đây không phải là một ấn dấu có thể thấy được, nhưng là hình ảnh trí tuệ và tâm linh của họ đã chấp nhận chân lý, thì họ có thể đứng vững vàng để chuẩn bị cho sự sàng sảy sẽ đến. Thật vậy, sự sàng sảy đã bắt đầu; sự điều tra phán xét của Đức Chúa Trời đã đến trên mặt địa cầu . . . hầu chúng ta biết điều gì sẽ đến.” Ellen G. White, *Niềm Tin Tôi Sống Theo – The Faith I Live By*, trang 285.

“Ngày Sa-bát sẽ là một thử thách lớn để chứng tỏ sự trung thành của chúng ta với Đức Chúa Trời. Ngày Sa-bát là một phần của luật pháp Đức Chúa Trời mà Sa-tan tấn công và cãi cộ chống đối nhiều nhất. Sự thử thách cuối cùng của ngày Sa-bát sẽ đến với hết thảy mọi người trên thế giới, và mỗi người phải chọn một quyết định rõ ràng. Người ta sẽ biết ai là người phụng thờ và phục vụ Đức Chúa Trời, và ai là kẻ không. Chính quyền sẽ ép buộc mọi người phải nghỉ trong ngày chủ nhật và xem ngày ấy là ngày yên nghỉ. Những ai quyết tâm giữ ngày Sa-bát thứ bảy chứng thực cho thế gian thấy họ là những người vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời và tin Ngài là Đấng đã tạo dựng họ. Những người tôn trọng ngày Sa-bát giả là những kẻ đi ngược lại với điều răn thứ tư của Đức Chúa Trời. Hành động ấy của họ biểu lộ họ không tin Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa và oai quyền của Ngài, và họ sẽ nhận lãnh dấu của con thú. Nhưng dân của Đức Chúa Trời và vâng giữ mạng lệnh Ngài sẽ nhận được ấn của Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh – The Great Controversy*, trang 605.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Có những cách nào để chúng ta có thể chia sẻ lẽ thật (chân lý) về “dấu con thú” và ấn của Đức Chúa Trời bằng một thái độ ôn hòa và không gây cãi cộ hiểm khích? Tại sao rất quan trọng rằng chúng ta phải hiểu rõ và nhấn mạnh rằng hiện tại không có người nào đang mang dấu nầy của con thú?
2. Ngày Sa-bát và dấu ấn của Đức Thánh Linh liên hệ nhau như thế nào?
3. Trong cái tư tưởng rằng dấu của Đức Chúa Trời là lẽ thật mà chúng ta nhận thức bằng trí tuệ và tâm linh, có nghĩa là gì?